

Trung tâm Luyện thi Amax – 39 LK 6A Làng Việt Kiều Châu Âu

LAI TÂN

(HỒ CHÍ MINH)

Ngục trung nhật kí là một tập nhật kí bằng thơ, một mặt ghi chép những điều tác giả quan sát được hàng ngày trong nhà tù hay trên đường bị giải từ nhà lao này đến nhà lao khác, mặt khác ghi lại những diễn biến tâm sự của mình khi đối diện với bản thân hay trước cảnh thiên nhiên. Loại thứ nhất nghiêng về hướng ngoại, thường sử dụng bút pháp tự sự, tả thực. Loại thứ hai, nghiêng về hướng nội, thường sử dụng bút pháp trữ tình. Tất nhiên đây chỉ là nhìn trên đại thể. Ranh giới giữa hai loại nhiều khi không rõ rệt.

Bài Lai Tân có thể xếp vào loại thứ nhất.

Bài thơ kết cấu trên hai phần. Phần thứ nhất gồm ba câu đầu - ba câu tự sự :

Câu 1 : Ban trưởng ngày ngày đánh bạc.

Câu 2 : Cảnh trưởng ăn tiền phạm nhân.

Câu 3 : Huyện trưởng chong đèn làm việc công (tức hút thuốc phiện) .

Phần thứ hai là câu kết : một nhận xét, một lời đánh giá chung về các hiện tượng kể trên.

Theo lô gích thông thường, người đọc chờ đợi ở câu kết này một lời phê phán mạnh mẽ, một sự lên án quyết liệt tình trạng thối nát của bọn quan lại ở Lai Tân.

Nhưng tác giả đã không làm như thế. Nhà thơ hạ một câu với thái độ dường như đứng đưng, vô cảm :

Lai Tân y cựu thái bình thiên.

(Trời đất Lai Tân vẫn thái bình)

Đây là điều mà trong nghệ thuật văn chương gọi là "tiền văn không đoán được hậu văn" - một câu kết thật bất ngờ. Nhưng đó chính là một cách ra đòn rất hiểm đã tạo nên một sức mạnh đả kích thật là quyết liệt : tình trạng của bọn quan lại đất Lai Tân diễn ra như thế là trong hoàn cảnh hết sức bình thường đấy thôi. Xin đừng hiểu đây là chuyện đặc biệt, bất thường, chuyện của thời loạn. Không, tình hình Lai Tân xưa nay vẫn thế. Guồng máy hành chính ở đây từ trước tới nay vẫn quay đều đều như thế đấy. Ban trưởng ngày ngày cứ đánh bạc, cảnh trưởng lo móc túi phạm nhân, còn huyện trưởng thì đêm đêm chong đèn hút thuốc phiện - bộ máy cai trị đã có sự phân công phân nhiệm rõ ràng, người nào việc

Trung tâm Luyện thi Amax – 39 LK 6A Làng Việt Kiều Châu Âu

nấy cứ thế mà làm, không ai phải giẫm đạp lên công việc của ai, tất cả đã trở thành nền nếp, trở nên ổn định từ lâu rồi : "Trời đất Lai Tân vẫn thái bình " !

Ôi, hai chữ "thái bình" hạ xuống, tự nhiên tình trạng thối nát của bọn quan lại Lai Tân bỗng trở thành chuyện bản chất của mọi chế độ, chuyện phổ biến của bộ máy chính quyền thời Tưởng Giới Thạch. "Thái bình", đúng là một thi nhãn (con mắt của bài thơ), sức nặng của nó đặt lên bàn cân có thể ngang bằng với hai mươi sáu chữ còn lại của bài thất ngôn tuyệt cú ! Hoàng Trung Thông nói đúng : "Một chữ thái bình mà xâu tảo lại bao nhiêu việc làm trên vốn là chuyện muôn thuở của xã hội Trung Quốc còn giai cấp bóc lột thống trị. Chỉ một chữ ấy mà xé toang tất cả sự "thái bình" dối trá, nhưng thực sự là "đại loạn" bên trong"

Nên nhớ rằng, khi Hồ Chí Minh viết bài thơ này (cuối năm 1942) thì phát xít Nhật đang xâm lược Trung Quốc (căn cứ vào những ghi chép của tác giả Nhật kí trong tù - mục Đọc sách và Đọc báo thì đến đầu năm 1940, phát xít Nhật đã chiếm của Trung Quốc 15 thành phố, 533 huyện, trong đó có nhiều vùng thuộc tỉnh Quảng Tây).

Đặt trong hoàn cảnh ấy càng thấy sự thối nát và thái độ vô trách nhiệm của bọn quan lại ở Lai Tân đã lên đến cực độ. Đất nước bị tàn phá, đồng bào bị chém giết, vậy mà "Trời đất Lai Tân vẫn thái bình" ! Ai đánh giặc cứ đánh, ai chết cứ chết, ở đây vẫn thái bình, nghĩa là cứ đứng đưng "bình chân như vại", cứ hút, cứ đánh bạc, cứ lùn túi phạm nhân,... nghĩa là hoàn toàn vô cảm trước tai họa của Tổ quốc, của nhân dân.

Lai Tân quả là một tiếng cười đã kích rất ác liệt và có thể nói là tiêu biểu cho phong cách châm biếm của thơ Hồ Chí Minh trong Nhật kí trong tù : không đao to búa lớn, cứ nhẹ nhàng như không mà sức mạnh đã kích thật mãnh liệt, nhằm thẳng vào tim gan của đối tượng. Lai Tân chỉ là một tiếng cười khẩy thế thôi, mà đã phóng ra một đòn có thể nói là chí tử.